

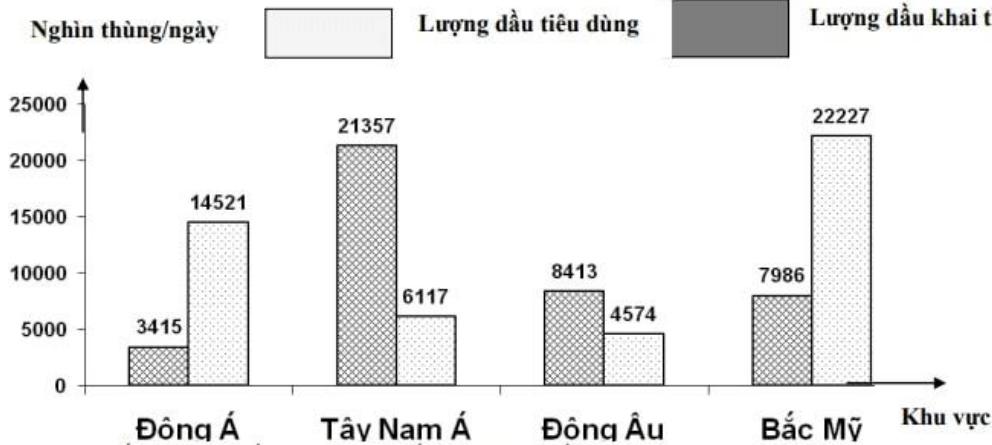
**Đề thi thử THPT Quốc gia năm 2019**

# **Môn Địa**

**trường THPT Hồ Nghinh - Quảng Nam**



0013: Qua biểu đồ thể hiện lượng dầu thô khai thác và tiêu dùng của một số khu vực, nhận xét nào sau đây đúng



- A. Tây Nam Á có lượng dầu khai thác nhiều hơn lượng dầu tiêu dùng .  
 B. Bắc Mỹ có lượng dầu khai thác nhiều hơn lượng dầu tiêu dùng .  
 C. Đông Á có lượng dầu tiêu dùng ít hơn lượng dầu khai thác .  
 D. Đông Âu có lượng dầu khai thác ít hơn lượng dầu tiêu dùng .
- 0014: Khu vực nào sau đây của đồng bằng sông Cửu Long chưa được bồi lấp xong?  
 A. Đồng Tháp Mười.      B. Bán đảo Cà Mau.      C. Dọc sông Tiền.      D. Dọc sông Hậu.
- 0015: Tính thất thường, không ổn định của yếu tố tự nhiên nào gây khó khăn cho việc lên kế hoạch thời vụ, cơ cấu cây trồng của nông nghiệp?  
 A. Thời tiết, khí hậu.      B. Nguồn nước, chế độ lũ.  
 C. Sinh vật, dòng chảy.      D. Dòng chảy, nguồn đất đai.
- 0016: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết hướng di chuyển của bão trong tháng 12 là  
 A. Tây Nam.      B. Tây Bắc.      C. Đông Nam      D. Đông Bắc
- 0017: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, lát cắt địa hình A - B đi qua các dãy núi nào của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?  
 A. Ngân Sơn, Bắc Sơn.      B. Ngân Sơn, Đông Triều.      C. Bắc Sơn, Sông Gâm.      D. Đông Triều, Sông Gâm.
- 0018: Trong điều kiện kinh tế chưa cao như hiện nay, thì dân số đông của nước ta sẽ  
 A. gây sức ép về nâng cao đời sống của người dân.      B. tạo nên thị trường tiêu thụ rộng lớn.  
 C. tạo nên một lực lượng lao động dồi dào.      D. tạo nên động lực cho sự phát triển kinh tế.
- 0019: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, hãy cho biết các đô thị nào sau đây **không phải** là đô thị loại 2  
 A. Lai Châu, Lào Cai.      B. Thái Nguyên, Việt Trì.      C. Đà Lạt, Nha Trang.      D. Cần Thơ, Biên Hòa.
- 0020: Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên cho phép nước ta phát triển một nền nông nghiệp:  
 A. Nhiệt đới.      B. Cổ truyền.      C. Hàng hóa.      D. Cận nhiệt
- 0021: Các cây công nghiệp lâu năm ở nước ta chủ yếu là  
 A. cà phê, cao su, hồ tiêu, chè, dừa, điều.      B. cà phê, cao su, bông, chè, dừa, điều.  
 C. cà phê, cao su, hồ tiêu, chè, mía, lạc.      D. cà phê, đay, dâu tằm, chè, dừa, điều.
- 0022: Bão, gió mùa Đông Bắc xuất hiện nhiều ở Biển Đông sẽ tác động như thế nào đến ngành thủy sản của nước ta?  
 A. Hạn chế số ngày ra khơi của tàu thuyền.      B. Tạo nên nguồn lợi thủy sản phong phú.  
 C. Hạn chế việc xuất khẩu thủy sản.      D. Gây khó khăn cho việc thu nhập tổ chim yến.
- 0023: Ngành công nghiệp nào sau đây **không phải** là ngành công nghiệp trọng điểm?  
 A. Luyện kim.      B. Năng lượng.      C. Dệt-may.      D. Chế biến lương thực-thực phẩm.
- 0024: Tuyến đường sắt quan trọng dài 1726 km, chạy gần như song song với đường quốc lộ 1 của nước ta là tuyến đường:  
 A. Thống Nhất.      B. Hà Nội- Hải Phòng.      C. Hà Nội- Thái Nguyên.      D. Hà Nội- Đồng Đăng.
- 0025: Thị trường xuất khẩu lớn nhất của nước ta hiện nay là  
 A. Hoa Kỳ.      B. EU.      C. Xin-ga-po.      D. Hàn Quốc.

- 0026:** Chăn nuôi gà công nghiệp của nước ta tập trung nhiều ở các tỉnh giáp các thành phố lớn là do có  
 A. thị trường tiêu thụ lớn. B. vốn đầu tư cao. C. khí hậu ổn định. D. nguồn lao động đông.
- 0027:** Dựa vào nhân tố nào mà ngành công nghiệp xay xát gạo, ngô của nước ta phân bố chủ yếu thuộc các tỉnh đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long?  
 A. Nguồn nguyên liệu tại chỗ phong phú. B. Vị trí thuận lợi để xuất khẩu.  
 C. Điều kiện tự nhiên thuận lợi. D. Có nguồn vốn đầu tư nước ngoài nhiều.
- 0028:** Các trung tâm du lịch Huế - Đà Nẵng ở miền Trung phát triển mạnh là do có:  
 A. Tài nguyên du lịch phong phú. B. Khí hậu mát mẻ, trong lành.  
 C. Mạng lưới sông ngòi dày đặc. D. Nhiều vườn quốc gia nổi tiếng.
- 0029:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 21, hãy cho biết tỉ trọng công nghiệp chế biến từ năm 2000 đến 2007 trong cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp của cả nước phân theo nhóm ngành là  
 A. tăng 6,7% B. giảm 6,7% C. tăng 6,7 tỉ đồng D. tăng 6,7
- 0030:** Cho bảng số liệu về diện tích lúa cả năm năm 2000 và 2014, nhận định nào sau đây đúng?

Diện tích( nghìn ha)	Năm 2000	Năm 2014
Đồng bằng sông Hồng	1212,6	1079,6
Đồng bằng sông Cửu Long	3945,8	4249,5
Cả nước	7666,3	7816,2

- A. Tỉ trọng diện tích lúa của ĐBSCLong tăng. B. Tỉ trọng diện tích lúa của ĐBSHồng tăng.  
 C. Tỉ trọng diện tích lúa của ĐBSCLong giảm. D. Tỉ trọng diện tích lúa của ĐBSHồng cao hơn ĐBSCLong.
- 0031:** Nơi có thể trồng rau ôn đới và sản xuất hạt giống rau quanh năm của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là  
 A. Sa Pa. B. Mẫu Sơn. C. Hoàng Liên Sơn. D. Hà Giang.
- 0032:** Các loại cây công nghiệp nào sau đây trồng thích hợp với loại đất cát pha ven biển của vùng Bắc Trung Bộ?  
 A. Lạc, mía, thuốc lá. B. Đỗ tương, chè, cà phê. C. Bông, đay, cao su. D. Thuốc lá, hồ tiêu, bông.
- 0033:** Nhận định nào sau đây chưa chính xác khi đánh giá về ngành công nghiệp của vùng Đông Nam Bộ?  
 A. Có số lượng trung tâm công nghiệp nhiều nhất cả nước. B. Tỉ trọng giá trị sản lượng công nghiệp cao nhất nước.  
 C. Cơ cấu ngành đa dạng với các ngành công nghệ cao. D. Công nghiệp tạo điều kiện hút vốn đầu tư nước ngoài.
- 0034:** Tây Nguyên phát triển các loại cây có nguồn gốc cận nhiệt là do  
 A. có các cao nguyên cao trên 1000m B. Có gió mùa đông bắc lạnh.  
 C. Có khí hậu nóng quanh năm. D. Có mùa mưa kéo dài 6 tháng.
- 0035:** Các loại khoáng sản nào sau đây có trữ lượng tương đối lớn ở đồng bằng sông Cửu Long?  
 A. Đá vôi, than bùn. B. Than nâu, sắt. C. Vàng, bô xít. D. Dầu mỏ, tin tan
- 0036:** Loại hình dịch vụ nào sau đây trở thành ngành tiềm năng của đồng bằng sông Hồng?  
 A. Du lịch. B. Giáo dục. C. Y tế. D. Giao thông vận tải.
- 0037:** Kinh tế biển của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ phát triển mạnh ở tỉnh nào sau đây?  
 A. Quảng Ninh. B. Điện Biên. C. Sơn La. D. Cao Bằng
- 0038:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, hãy cho biết khu kinh tế ven biển nào sau đây nằm trên đảo  
 A. Phú Quốc. B. Năm Căn. C. Định An. D. Nhơn Hội
- 0039:** Tuyến quốc lộ 1 đi qua các thành phố nào sau đây của vùng đồng bằng sông Cửu Long?  
 A. Mỹ Tho, Cần Thơ, Sóc Trăng, Cà Mau. B. Mỹ Tho, Cần Thơ, Rạch Giá, Cà Mau.  
 C. Tân An, Mỹ Tho, Cần Thơ, Kiên Lương. D. Sóc Trăng, Cà Mau, Rạch Giá, Kiên Lương.
- 0040:** Qua bảng số liệu về số lượng đàn trâu phân theo vùng ở nước ta năm 2014, hãy xác định ý nào sau đây đúng?

Trâu(Nghìn con)	TT&MNBBộ	ĐBSHồng	DHBTBộ	DHNTBộ	Tây Nguyên	ĐôngNam Bộ	ĐBSCLong
	1456	89	630	174	88	49	35

- A. Tỉ trọng đàn trâu của trung du miền núi Bắc Bộ chiếm 57,8% cả nước  
 B. Trâu nuôi nhiều ở phía Bắc để đáp ứng nhu cầu thực phẩm.  
 C. Đàn trâu của vùng duyên hải Nam Trung Bộ chiếm 35% cả nước  
 D. Đồng bằng sông Cửu Long nuôi trâu nhiều hơn Đông Nam Bộ.